

# Thần Kỳ Cảm Ứng

## Lời Nói Đầu

Mỗi ngày chúng ta quay cuồng trong cuộc sống bận rộn chỉ để lo cho cái thể xác tạm bợ mà quên đi phần tâm linh là sự trường tồn vĩnh cửu. Chúng ta mãi mê đắm vào của cải vật chất và những thú vui ở cõi đời vô thường này mà quên đi cái Nhà Thật của mình ở trên Thiên Đàng; chỉ đến khi bệnh hoạn đau đớn hoặc cận kề cái chết chúng ta mới nghĩ đến Chúa, Phật thì đã quá muộn rồi. Khi thân thể còn đang khỏe mạnh và tinh thần còn đang minh mẫn chúng ta nên nghĩ đến việc tu hành.

Tu hành không có nghĩa là chúng ta bỏ hết tất cả những vật chất của thế gian để lên núi bế quan tu hành mà chúng ta có thể sống như một người bình thường vừa hưởng thụ thế gian vừa hưởng thụ Thiên đàng. Điều quan trọng nhất là quý vị nên tìm cho mình một pháp môn tốt và một vị Thầy giỏi để dẫn dắt chúng ta trên con đường tu hành. Không những chúng ta tu hành theo một vị Thầy đắc đạo sẽ được thoát vòng luân hồi sinh tử mà còn giúp được cha mẹ, anh em, giòng họ bà con v.v... được siêu sanh nữa.

Những câu chuyện thần kỳ cảm ứng được trích lại từ những bản tin của Hội Quốc Tế Thanh Hải Vô Thượng Sư. Và cũng là một ấn chứng của sự: TỨC KHẮC KHAI NGỘ - HIỆN ĐỜI GIẢI THOÁT.

## Lên Thiên Đàng Gặp Thượng Đế

Trong lúc thọ Tâm Ấn tôi đã có một thể nghiệm thật tuyệt vời.

Tôi thiền Pháp Phương Tiện khoảng một năm, lúc nào tôi cũng mơ thấy kim thân của Thanh Hải Vô Thượng Sư và cảm nhận được tình thương, an bình và sự hòa hợp của Ngài. Là một tín đồ chính tông của Hồi Giáo, niềm tin của tôi lúc nào cũng vững mạnh với một tấm lòng thật thuần khiết. Khi thọ Tâm Ấn vào kỳ Thiền Tam Quốc Tế tại Los Angeles, tôi thấy được ánh sáng chói lọi và Sư Phụ, Ngài đã dẫn dắt tôi đến Thượng Đế. Khi làm Quán Âm, tôi nghe được tiếng sóng vỗ, tiếng chim ca, tiếng sáo vàng, và tiếng thụ cầm. Lúc đó, cả người tôi đều biến mất và tôi cảm thấy thật hạnh phúc và tràn đầy

tình thương.

Ngày hôm sau, thiền trong phòng, đang niệm Hồng Danh Phật bỗng nhiên tôi cảm thấy đôi mắt mình trĩu nặng và chỉ trong chốc lát linh hồn của tôi đã ra khỏi thân thể. Thân thể của tôi đã chìm vào một giấc ngủ thật thâm sâu. Và tôi thấy Thượng Đế. Một sợi tóc trên đầu Thượng Đế sáng như là một triệu triệu ánh sáng mặt trời của chúng ta. Có một ánh sáng thật đẹp tỏa sáng khắp nơi và cứ tiếp tục mãi. Tôi nói với Thượng Đế: "Con thương Ngài, Cha"; và Ngài nói với tôi rằng: "Ta thương con, con của Ta". Và tất cả mọi thứ đều hợp lý đối với tôi. Thân thể của tôi là ánh sáng và lại một lần nữa hợp nhất với Thượng Đế, và tôi thật sự biết mình là ai. Thượng Đế nói với tôi rằng: "Ta đã chờ đợi con, con trai của Ta", và Ngài tiết lộ mọi điều. Ngài nói: "Tất cả mọi thứ đều là của con, bởi vì con cũng là Thượng Đế, người điều khiển Vũ Trụ". Tôi nói: "Alla (Thượng Đế), con nhớ Ngài", và Ngài đã ôm tôi vào lòng. Ấn điển lúc đó thật không thể diễn tả được.

Tôi vào Thiên Đàng và hòa nhập với Cha ở Thiên Đàng. Rồi tôi thấy những thiên thần mặt đỏ trắng thật đẹp bao quanh tôi và tiên tri Mohammed và Chúa Giê Su. Tôi đã ngồi xuống nói chuyện với Họ, và Họ rất là vui mừng khi gặp tôi. Họ nói: "Anh đã phá vỡ biên giới và là một, và tất cả chúng ta đều là một với Cha". Mohammed và Chúa Giê Su còn nói rằng: "Anh ở Thiên Đàng cao nhất. Tất cả cái này đều thuộc về anh. Những thiên thần là dưới sự sai khiến của anh."

Tất cả chúng tôi đều có ánh sáng. Tôi thấy những chiếc ghế bằng vàng, những toà nhà bằng vàng nạm kim cương. Tất cả mọi thứ đều làm ra từ ánh sáng, kể cả thức ăn cũng làm ra từ ánh sáng. Chúa Giê Su và Mohammed nói với tôi rằng Họ đi đến những thế giới khác nhau, vào lúc đó tôi thấy hàng tỷ thế giới khác mà tôi không bao giờ biết nó hiện diện. Họ nói rằng họ đến những thế giới này để thu thập tất cả những lực lượng xấu và thay thế nó bằng lực lượng tốt. Chúng tôi rách nát tả tơi, nhưng chúng tôi có thể sửa chữa lại được bởi vì chúng tôi là ánh sáng. Tôi thật sự biết rằng trên những cảnh giới cao hơn mọi thứ đều làm từ ánh sáng.

Tôi nói với Thượng Đế rằng tôi không thể gặp được Ngài nếu không có Thanh Hải Vô Thượng Sư, người đã giúp tôi tìm Thiên Quốc Thật. Rồi Chúa Giê Su và Mohammed nói rằng nhờ tôi nói lại với Sư Phụ là Ngài đang làm một công việc rất cao cả, hãy ôm Ngài và cảm ơn Ngài dùm Họ. Và Allah nói: "Con của Ta, con hãy truyền đạt những lời nói này đến tất cả anh chị em, và đặc biệt là con gái của Ta, Vô Thượng Sư Thanh Hải, nói với Cô ấy là Ta rất là vui mừng rằng Cô ta đã có hàng triệu người đệ tử theo giáo điều

của Ta". Tôi bắt đầu khóc, những giọt lệ tràn đầy sự mừng vui và thương yêu, và những thiên thần bắt đầu cất tiếng hát. Bao quanh bởi tiếng hát thiên thần, Chúa Giê Su, Mohammed, Thượng Đế, và tôi cùng nhảy múa.

Ngày hôm sau, tôi gặp Sư Phụ trong thân thể vật chất lúc cộng tu. Tôi đợi đến tất cả mọi người hỏi hết câu hỏi xong, tôi bèn đi đến phía trên và nói với Sư Phụ rằng tôi đã gặp Chúa Giê Su và Mohammed. Họ gửi tình thương và sự gia trì đến Ngài và Allah Thượng Đế đã rất vui mừng với công việc Ngài làm. Thượng Đế nói rằng Thượng Đế thương yêu Ngài thật nhiều và gửi vòng tay âu yếm từ chính Cha. Vì vậy, tôi mở vòng tay ra ôm Sư Phụ, và Ngài nói: "Ta thương con". "Con cũng thương yêu Ngài, Sư Phụ" tôi nói. Trong phòng để thiền tại khách sạn, tôi thấy Thượng Đế, bao bọc xung quanh Ngài là những thiên thần, đang ngắm nhìn tất cả anh chị em. Và Ngài nhìn tôi và cười rồi biến mất...

Bây giờ, khi thiền, tôi lúc nào cũng thấy hóa thân tỏa hào quang của Sư Phụ ở khắp nơi gia trì cho tôi. Và có những thiên thần chung quanh tôi và Sư Phụ.

Lúc nào cũng nhớ đi con đường của tình thương. Tôi luôn luôn thương yêu quý vị mãi mãi.

- Bài này do đồng tu Xulfiqar Ali, Anh Quốc. Nguyên văn tiếng Anh.

### **Ngày Ba Tôi Chết**

Bà nội tôi qua đời ba tháng sau khi sinh ba tôi, khiến ông trở thành mồ côi từ nhỏ. Ông lớn lên trong thời chiến và trở thành tướng lĩnh khi tuổi mới quá ba mươi. Từ nhỏ, tôi tưởng rằng ông muốn "nắm trọn quyền kiểm soát" tất cả mọi thứ, mọi người, là vì kết quả nghề nghiệp tướng lĩnh nhà binh lâu năm của ông. Ba tôi trẻ tuổi nhưng tính tình hùng hổ đến độ mọi người trong nhà đều khiếp sợ. Nhưng mãi thời gian gần đây tôi mới biết được sở dĩ ông muốn kiểm soát tất cả là vì tính vô cùng thiếu tự tin của ông. Sự thiếu tự tin này có thể truy ra từ thuở ông mới lọt lòng. Trong những năm khôn lớn, ông thấy mình mất đi quyền kiểm soát rất nhiều thứ, trở nên sợ sệt và càng thiếu tự tin hơn nữa. Ông sợ không dám tiêu tiền, ngay cả hưởng thụ những thú vui đơn sơ nhất trong cuộc sống. Ông bị tư tưởng ám ảnh, nghĩ rằng tai họa có thể xảy ra nếu ông không để

phòng trước. Thật ra, tai họa lớn nhất trong đời ông chính là sự lo sợ này, cảm giác mà ông đã mắc vào quá chặt.

Tuy nhiên, sau khi thọ Tâm Ấn và có những thể nghiệm trong lúc mẹ tôi qua đời, lòng tin của ông tăng trưởng, ông có cảm giác tin tưởng, an lòng, một cảm giác mà chưa bao giờ ông được biết. Ba tôi trở thành một con người hoàn toàn khác hẳn. Ông rất sung sướng và tự tại ngay cả những chuyện nhỏ không đâu. Ông trở thành một người cha rất dễ hài lòng. Bất kỳ điều gì người ta làm cho ông, ông đều sung sướng như một đứa trẻ con. Ông say mê cuộc sống khiến cho nhiều người thích được gần gũi ông. Ông rất yêu đời, yêu bạn! Tình yêu như ánh nắng vàng sưởi ấm lòng ông, lòng người. Trước những biến đổi này, chúng con phải cảm ơn Sư Phụ và món quà Ngài đã ban cho ông - đó là lòng dũng cảm tự tin, để ông được hưởng những ngày tháng tươi đẹp nhất trong đời, ngay cả sau khi mẹ tôi mất.

Thậm chí đã 85 tuổi rồi nhưng ba tôi vẫn còn khỏe mạnh với một tinh thần vui tươi hăng hái. Ông thích du lịch qua lại giữa hai quốc gia Formosa và Hoa Kỳ, và ở lại một thời gian ngắn với mỗi đứa con của ông. Cuối năm 1995, ông bay từ Boston về Los Angeles. Khi mới đến nơi, ông yêu cầu em gái út của tôi và tôi mời tất cả các đồng tu Quán Âm và những người tu Pháp Phương Tiện tại đây đến dùng cơm tối để ông được ngỏ lời cảm ơn lòng tốt của họ. Ông lo dàn xếp tài sản của mình và cho chúng tôi biết cách làm đám táng cho ông. Chúng tôi tưởng ông đang tìm việc gì đó để làm và không để ý tới ngụ ý trong lời nói của ông.

Vào ngày 25 tháng 2, 1996, dù trời mưa ông vẫn đi cộng tu với em gái tôi như thường lệ và hàn huyên với cô của tôi trong xe. Không bao lâu sau khi cũ thiền vừa bắt đầu, hộ pháp đến tìm em gái út của tôi. Chúng tôi liền chạy đến chỗ của ông và thấy một vài sư tử đang làm hô hấp nhân tạo cho ông. Tôi đứng nhìn trong trạng thái bàng hoàng. Cô em gái út của tôi kéo tôi qua một bên và nói: "Bây giờ em mới biết tại sao 3 ngày trước ba có kể là ông thấy hóa thân Sư Phụ; Ngài nháy mắt, mỉm cười với ba."

Xe cứu thương đến, vội vã đưa ba tôi vào một bệnh viện ngoại ô. Khi vừa đến nơi, tôi gọi cho cô em gái đang sống ở tiểu bang khác, cô bèn lập tức tọa thiền. Một vài phút sau, điện thoại reo. Trong khi kể thể nghiệm của mình, cô nói: "Ba mất rồi! Sư Phụ đem ba về gặp má. Ba trông trẻ quá, như mới có hai mươi, ba mươi tuổi. Ông rất vui, chạy lăng xăng như một đứa bé, nhìn ngắm đủ thứ. Ông không ngớt nói rằng ở đó vui quá! Em khóc nên bị Sư Phụ la. Má mỉm cười, trong khi ba an ủi bảo em đừng buồn vì chúng

ta sẽ gặp lại nhau nữa." Sau khi gác điện thoại, tôi thấy cơ thể của mình đang cứng và căng thẳng bỗng trở nên thành thơi mềm mại. Sư Phụ nói đúng. Tôi nghĩ bụng: "Tại sao lại khóc? Có mấy ai được phước báu to lớn như ba tôi, có thể ra đi với phẩm cách như vậy? Chúng tôi nên mừng cho ông và nên thay mặt ông để tỏ lòng biết ơn mới đúng."

Sau khi chờ đợi một thời gian lâu, cuối cùng có người đi ra và nói với chúng tôi: "Rất tiếc..." Theo điều lệ trong bệnh viện nơi ba tôi mất thì một người qua đời phải được đưa ra khỏi khu bệnh trong vòng 3 tiếng đồng hồ. Tuy nhiên, bệnh viện đã chấp thuận lời yêu cầu của chúng tôi, cho ba tôi được nằm ở đó 8 tiếng đồng hồ, thậm chí còn cấp cho chúng tôi một căn phòng để chúng tôi có thể ngồi thiền giúp ông. Mọi người trong bệnh viện đối đãi với chúng tôi rất tử tế và nồng hậu. Sau 8 tiếng đồng hồ, chúng tôi nghe tiếng gõ cửa. Đó là cô y tá trưởng phòng cấp cứu. Cô hỏi thăm chúng tôi có cần cô giúp gì không. Sau khi tôi cảm ơn, cô xin được nói chuyện riêng với tôi. Thì ra đó là sự an bày của Thượng Đế.

Cô y tá nói rằng cô đã làm việc trong phòng cấp cứu hơn mười năm, nhưng chưa bao giờ thấy ai qua đời một cách bình an, thanh thản như vậy. Cô đặc biệt muốn biết tại sao sáng hôm đó chúng tôi lại có thể chấp nhận cái chết của một người cha một cách bình tĩnh như vậy. Tôi kể cho cô nghe lý do và mời cô vào phòng xem sắc diện hồng hào và nụ cười trên môi của ba tôi. Tôi cũng cho cô thấy bàn tay của ông vẫn còn mềm mại. Tôi nói thân thể của má tôi cũng vậy, rất mềm khi bà từ trần, nên những người đưa quan đã làm rút thân thể của bà xuống nền nhà khi họ mang bà đi một ngày sau khi bà mất. Cô y tá thấy chuyện này thật lạ! Cô tốt bụng đến độ đứng chờ những người đưa quan ở cửa vào phía sau bệnh viện đến để yêu cầu họ hãy cẩn thận đừng để thi hài ba tôi rút xuống sàn nhà.

Khi chúng tôi ra về, cô cho tôi số điện thoại và dặn tôi nhớ liên lạc cô khi Sư Phụ đến. Hai tuần sau Sư Phụ đến, may mắn thay cô y tá không bận làm việc bệnh viện ngày hôm đó. Tôi mời cô đến Thiền Đường sớm để có thì giờ kể cho cô nghe về Sư Phụ và Pháp Môn Quán Âm. Khi thời gian thọ Tâm Ấn của cô đã đến, tôi đề nghị cô nên suy xét nghiêm túc về quyết định thiêng liêng này, gồm cả việc ăn chay suốt cuộc đời. Cô trả lời tôi một cách chắc chắn rằng cô đã sẵn sàng và ăn chay trường đã được năm năm. Vài năm trước đó, cô bị khủng hoảng tinh thần và vẫn còn đau khổ rất nhiều. Lúc nào cô cũng muốn học thiền để được thanh tịnh trong tâm. Thế là ngày hôm đó cô thọ Tâm Ấn và được gặp Sư Phụ.

Tháng 5 năm 1996, chúng tôi gặp lại nhau, và tôi hỏi thăm xem cô có thắc mắc gì về chuyện tu hành. Tôi cho cô mượn một vài cuốn Bản Tin tiếng Anh và băng thâu hình các buổi thuyết pháp của Sư Phụ. Ngày hôm đó, cô rất vui và cho tôi biết là cô cảm thấy khá hơn xưa và có những thể nghiệm rất tốt. Về sau, cả hai chúng tôi đều bận rộn và mất liên lạc với nhau. Tháng 11 năm 1996, tôi bỗng nhận được một cú điện thoại của cô. Ba cô đang bị bệnh nặng và cô xin nghỉ làm 2 tháng để về tiểu bang New Jersey ở cạnh ông. Cô hỏi tôi làm sao với mấy cuốn băng mà tôi đã cho cô mượn. Tôi đề nghị cô mang theo cho ba cô nghe để Sư Phụ có thể đưa ông về Nhà. Không dẫn được nổi xúc động, cô thật biết ơn cú điện thoại này, dù không biết tại sao mình đã làm như vậy. Tháng Giêng năm 1997, cô gọi tôi một lần nữa, nói rằng ba cô vừa qua đời một tháng, và giống như ba tôi, ông ra đi với một khuôn mặt hồng hào, nụ cười trên môi, và thân thể mềm mại, làm gia đình cô hết sức ngạc nhiên.

Bây giờ, hãy trở lại chuyện ba tôi. Đám táng của ông được tổ chức vào thứ bảy để tất cả thân quyến và bạn bè chúng tôi có thể đến chào vĩnh biệt. Tất cả anh chị em chúng tôi đều hiện diện. Tối thứ sáu, chúng tôi cùng nhau đi cộng tu. Ở đó, hóa thân Sư Phụ hiện ra cho cô em gái tôi thấy, và bảo rằng cha tôi chết tại Thiên Đường để nhắc nhở đồng tu rằng đồng tu chúng ta nên ra đi như một người quân tử. Sư Phụ nói thêm rằng Ngài rất mừng khi thấy đồng tu chia sẻ tình thương và cống hiến phước báu có được qua sự tu hành của mình đến những người khác.

Vào cuối giờ thiền, khi các đồng tu hồi hướng phước báu của mình cho ba tôi, Sư Phụ cho em gái tôi thấy các lằn hào quang liên tục bay vào ba tôi, rồi ba tôi reo lên một cách biết ơn: "Đủ rồi! Đủ rồi! Xin quý vị hãy để dành cho mình."

Vào ngày đưa đám tang, hầu như đồng tu nào chúng tôi quen cũng đến tham dự. Mọi người cùng ca theo cuốn băng tán Phật của Sư Phụ, em gái tôi thấy hình Sư Phụ trên tường tỏa ra hào quang và gia trì cho cả khu nhà. Cô còn thấy hóa thân Sư Phụ đỡ ba tôi dậy ngồi xếp bằng trên quan tài của ông. Khi chúng tôi cúi đầu chào vĩnh biệt, ông rơi nước mắt với vẻ biết ơn và cúi đầu đáp lại. Ông nói với cô em gái tôi rằng vòng hoa do các sư huynh và sư tỷ tặng rất là xinh đẹp. Khi nắp quan tài vừa đặt lại, em gái tôi bỗng có cảm giác nghẹt thở và sợ hãi. Nhưng ba tôi an ủi, nói rằng: "Đừng có lo. Ba đang ở bên ngoài." Hầu như tất cả thân quyến chúng tôi đều đồng ý rằng đây là lễ đám tang xúc động nhất chưa bao giờ từng thấy.

Tôi xin đề cập một vài chuyện về mẹ tôi, người đã qua đời khoảng mười năm trước.

Năm năm trước, bà đã đổi bộ đồ trắng của bà và mang vào bộ y phục của Phật Bồ Tát khi bà lên cảnh giới thứ năm. Đôi khi em gái tôi ngồi thiền, má tôi hiện ra nói: "Ta xuống thế giới này là để đem các con ta trở về Nhà." Má tôi là một người rất độc đáo, và gia đình chúng tôi được ban cho nhiều phép lạ trước và sau khi gặp Sư Phụ. Tôi biết rằng trước khi ra đời, chúng ta đã sắp xếp để gặp Sư Phụ trên thế giới này. Như là Ngài đã lo lắng cho cha tôi, Ngài cũng sẽ lo lắng cho chúng ta trong kiếp này, kể từ nay trở đi và mãi mãi.

Đồng Tu Do Tan Yu-ying  
Los Angeles, Ca. USA

## **Câu Chuyện Truyền Kỳ Của Một Vị Đạo Trưởng**

### **Phần I :**

#### **Trí Tuệ Sẵn Có, Thiên Nhân Khai Mở**

Thuở nhỏ Hồ Đạo Trưởng sống trong một gia đình rất đặc biệt, ông nội và cha đều là những vị đạo sĩ rất nổi tiếng đương thời, tinh thông địa lý, biết vẽ bùa niệm chú, biết trừ ma đuổi quỷ. Lúc Đạo Trưởng còn nhỏ đã được cha truyền cho pháp thuật, thuở thiếu thời đã mở được thiên nhãn, thấy được thế giới vô hình và câu thông được với chúng sanh vô hình.

Suốt cả cuộc đời, Đạo Trưởng đã tốn hết công sức và tiền bạc để tìm minh sư học Đạo. Trước sau Đạo Trưởng đã thọ giáo với hai mươi vị thầy. Nhưng ông kết luận chỉ có ba vị thật là người đắc Đạo có lực lượng, một vị là đệ nhất kỳ nhân của đạo gia Formosa (Đài Loan), Tổ Sư Lưu Bội Trung thuộc tông phái Côn Lôn Tiên; một vị là cao tăng Phật Giáo, Quảng Khâm Lão Hòa Thượng (trong một lần thiền định, ông thấy thân thể của Quảng Khâm Hòa Thượng phát ra ánh sáng màu hoàng kim dày khoảng sáu tấc, theo lời ông nói những người có thể phát ra ánh sáng như thế đều là những bậc dị nhân đắc đạo); còn một vị nữa chính là Thanh Hải Vô Thượng Sư.

Vào năm 1940, Tổ Sư Lưu Bội Trung thuộc phái Côn Lôn Tiên từ Đại Lục tới Formosa, Hồ Đạo Trưởng là một trong nhóm đệ tử đầu tiên của Tổ Sư, gồm hơn mười mấy người, và lúc đó ông được mười chín tuổi. Tổ Sư Lưu Bội Trung tinh thông thiên văn địa lý, võ công, các loại pháp thuật, bốc thuốc, và thuật tàng hình. Tổ Sư có lòng từ bi cứu thế, không phân biệt giàu nghèo, dạy dỗ đệ tử hết sức nghiêm khắc.

## Thần Tài Ẩn Cư Cứu Thế

Sau khi Hồ Đạo Trưởng theo học với Tổ Sư được một năm, có một đêm, như thường lệ thầy trò quây quần bên nhau, có một vị đệ tử viết một lá thư thỉnh ý Tổ Sư Lưu Bội Trung. Lúc đó Tổ Sư mới bảo các đệ tử có mặt (có khoảng chín mươi người) hãy ngồi thiền, sau đó đoán xem trong thư viết gì. Trong tất cả các đệ tử hiện diện, chỉ có Hồ Đạo Trưởng là người duy nhất nói đúng nội dung lá thư. Tổ Sư Lưu Bội Trung nghe xong lạnh lùng nói với Đạo Trưởng rằng: "Người về nhà thu xếp hành lý, ngày mai đừng đến nữa!" Ông giật mình hỏi lại: "Thưa Sư Phụ con đã phạm phải lầm lỗi gì, mà sao bảo con đừng đến nữa?" Tổ Sư Lưu trả lời: "Sư Phụ phái người ra ngoài xây một ngôi chùa mới và cứu độ chúng sanh. Người hãy ở đó và chuyên tâm tu hành, về sau sẽ rõ."

Lúc bấy giờ đệ tử thuộc phái Côn Lôn Tiên không có mấy người đi dựng chùa, và lại qui luật rất nghiêm khắc. Thứ nhất: Trong vòng ba năm không được nhận bất cứ cúng dường nào. Thứ hai: Tất cả tiền lộ phí phải tự túc. Thứ ba: Không được làm phiền người khác lo cơm nước cho mình, đi giúp việc phải ăn rồi mới đi. Thứ tư: Không được thoái thác từ chối giúp đỡ người khác. Thứ năm: Sau ba năm mới được nhận cúng dường, và lúc làm việc không được trả giá, ai cho bao nhiêu thì nhận bấy nhiêu, gặp những gia đình nghèo khổ thì phải tìm cách giúp đỡ. Con nên lúc Tổ Sư Lưu Bội Trung còn tại thế, được rất nhiều người kính trọng, và số môn đồ cũng càng ngày càng nhiều.

Sau khi Tổ Sư Lưu Bội Trung qua đời, Hồ Đạo Trưởng vẫn tiếp tục ở trên núi, vừa tu hành phục vụ đại chúng, vừa đi khắp nơi tìm kiếm minh sư, trước sau ông đã gặp hơn hai mươi vị thầy, lần nào cũng đều thất vọng trở về. Cuối cùng ông quyết định không lãng phí tinh thần và tiền bạc để tìm thầy nữa. Ông bèn bế quan trên núi khoảng mười lăm năm, không màng đến thế sự.

## Cảnh Lạ Trong Lúc Thiền Định

Mười lăm năm sau, vào một buổi chiều, khi ông hướng về phía Đông ngồi thiền trong đạo cung của ông. Đột nhiên ông thấy mặt trời hướng Đông xuất hiện ra một ánh mặt trời. Ông thầm nghĩ: "Lạ thật, mặt trời bây giờ phải lặn ở phương Tây mới đúng, sao lại ở phương Đông?" Càng kỳ lạ hơn, mặt trời rất to lớn và phát ra rất nhiều hào quang, mỗi tia hào quang đều có một vị Phật Bồ Tát, hình ảnh các vị Phật Bồ Tát ở chính giữa mặt trời biến hoá không ngừng. Vì ông cả đời theo Đạo Giáo, không tìm hiểu về Phật Giáo, cho nên ông không biết các vị Phật ấy tên gì.

Ông tiếp tục chăm chú nhìn vào trung tâm của mặt trời và hình ảnh các vị Phật Bồ Tát



vẫn không ngừng biến hóa . Sau đó ở giữa trung tâm hiện ra hai chữ - "Thanh Hải". Ông xem xong thấy lạ lùng, xưa nay chưa bao giờ nghe qua tên vị Phật "Thanh Hải" , nhưng dù sao trong lòng ông rất vui mừng thầm nghĩ: "Phật sống quả đã giáng phàm! Và đã đến Formosa để cứu độ chúng sanh." Sau đó, mặt trời vẫn tiếp tục phát ra ánh hòa quang màu hoàng kim chói chang và hình ảnh của các vị Phật ở chính giữa mặt trời vẫn tiếp tục biến hóa . Cuối cùng, ông thấy Sư Phụ xuất hiện ngồi một cách chững chạc. Cho nên trước khi ông gặp được nhục thân của Sư Phụ Thanh Hải, trong lúc tọa thiền, ông đã thấy diện mạo của Sư Phụ một cách rõ ràng rồi .

Lúc đó ông thành tâm khẩn cầu với Sư Phụ, xin cho ông được biết Sư Phụ là vị Phật từ phương nào mà nguyện xuống đây ? Sư Phụ đã đáp lời ông, và ông thật sự tin tưởng rằng Sư Phụ làm một vị cổ Phật giáng thế, làm một vị Phật Mẫu đã có mặt từ lúc khai thiên lập địa . Sau đó hóa thân Sư Phụ nói với ông: "Nội trong ba ngày ta sẽ đến gặp ngươi ." Ông cảm thấy hoang mang vì lâu ngày ông ẩn cư trên núi cao tu hành, rất ít khi vào chốn hồng trần, ông không sao tưởng tượng một vị Sư Phụ chưa bao giờ gặp mặt lại có thể đến tìm ông? Lại còn nói sẽ đến thăm ông? Nhưng cảnh giới bên trong rất rõ ràng, ông không thể không tin.

### **Thế Gian Quả Thật Có Phật Ra Đời**

Sau khi xuất định ông suy nghĩ miên mang: Vị Phật sống Thanh Hải bây giờ đang ở đâu ? Bỗng dưng có một ý nghĩ xuất hiện, ông muốn đi đến một xóm nhỏ trên núi để thăm một bà cụ già, cụ già này hay đi khắp chùa chiền trong tỉnh, thử hỏi xem bà có quen người này không. Khi ông đến thôn xóm đó, và gặp được cụ già nọ trên đường, ông liền hỏi thăm cụ: "Cụ thường đi các chùa chiền, có bao giờ cụ nghe người tên "Thanh Hải" không?" Cụ già nọ nghe xong do dự một hồi, hỏi lại: "Ông hỏi người này để làm gì?" Hồ Đạo Trưởng kể lại đầu đuôi cảnh giới mà ông thấy được cho bà cụ nghe, lúc đó cụ già nọ mới nói với ông: " Thanh Hải là Sư Phụ của tôi, ngày mai tôi đi Đài Bắc để gặp Ngài."

Hồ Đạo Trưởng nói: "Cụ không cần phải đi đâu xa để gặp Sư Phụ của cụ, nội trong ba ngày Ngài sẽ đến đây kiếm tôi, tôi không gạt cụ đâu!" Cụ già nọ trả lời một cách nghi ngờ: "Không thể nào được, Sư Phụ của tôi xưa nay chưa bao giờ đến thăm người tại gia." Nhưng nghe Hồ Đạo Trưởng nói một cách chắc chắn như vậy nên cụ nghĩ thôi đợi ba ngày cũng chẳng sao.

Quả nhiên đến ngày thứ ba, Sư Phụ cùng vị đồng tu ngồi trên một chuyến xe hàng cũ kỹ lên núi tìm cụ (lúc xưa Sư Phụ chưa nổi tiếng, đệ tử rất ít, cụ già là vị đệ tử đầu tiên

tại núi này). Khi cụ già gặp Sư Phụ rất ngạc nhiên, liền vội kể lại câu chuyện của Hồ Đạo Trưởng cho Sư Phụ nghe, sau đó đưa Sư Phụ đến thăm đạo cung của vị đạo sĩ. Khi vị đạo sĩ thấy Sư Phụ giá lâm, ông đã đặc biệt gõ chiêng gõ trống, dùng những hình thức cao quý nhất để đón mừng vị thầy cuối cùng trong cuộc đời ông - vị Cổ Phật giáng thể độ chúng sanh Thanh Hải Vô Thượng Sư. Từ khi kết mối duyên lành sâu xa với Sư Phụ, giữa thầy và trò đã xảy ra nhiều câu chuyện thần kỳ.

### **TỔ SƯ TRUYỀN KỆ NHẮC NHỞ NGƯỜI ĐỜI**

Hồ Đạo Trưởng nhớ lại khi ông mười chín tuổi, Tổ Sư Lưu Bội Trung có lần khai thị với đệ tử khoảng mười hoặc hai mươi người: "Bốn chục năm sau này, Formosa sẽ có một đệ nhân ngoại quốc đến. Ngài là người nữ, đến đây hóa độ chúng sanh. Nếu có duyên, sau này các người có thể bái Ngài làm thầy." Sau đó ông đọc một bài kệ: "Hoa sen ra khỏi mặt nước, nở đầy thế gian, chiếu rọi khắp tam thiên đại thiên thế giới, Ngài đi qua trước mặt chúng ta, nhưng không ai nhận ra Chân Tướng Thượng Đế của Ngài."

Giờ đây ngồi nghĩ lại, Hồ Đạo Trưởng thấy rằng hiện nay tại Formosa ngoại trừ Sư Phụ Thanh Hải là một người nữ kỳ nhân đến từ nước ngoài, đâu còn ai là người thứ hai. Và khi Sư Phụ bắt đầu hoằng pháp, dấu chân của Ngài đã hiện diện khắp Đông, Tây, Nam, Bắc, trên núi, bờ biển, từ đường lớn đến ngõ hẻm của Formosa, nhưng lúc đó đâu có bao nhiêu người hiểu được giáo lý của Sư Phụ, thật là hợp với câu: "Ngài đi qua trước mặt chúng ta, nhưng không ai nhận ra Chân Tướng Thượng Đế của Ngài".

Nhắm tính thời gian, khi Tổ Sư Lưu đọc bài kệ đó khoảng bốn mươi năm trước, đại khái vào lúc Sư Phụ được một hai tuổi. Những người nghe được bài kệ này lúc đó, giờ đây phần đông đã qua đời rồi. Và lúc ấy Tổ Sư Lưu Bội Trung bảo ông vào núi tu hành, còn dặn dò, "Sau này người sẽ hiểu!" Bây giờ Đạo Trưởng đã hiểu một cách rõ ràng rồi. Bốn mươi mấy năm thành tâm tu hành, trời quả thật không phụ người hiền, đã giúp ông tìm một vị "Đại Minh Sư Siêu Phàm" chân chánh!

**Như Phong** tổng hợp

Nguồn: <http://www.tructiepcauthongthuongde.org/>